TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST - VDS	*Bố Trạch, ngày 21 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- ***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Diệu

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên họp: Ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST - VDS ngày 27 tháng 8 năm 2019, về việc "Tuyên bố một người mất tích", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2020/QĐST - VDS ngày 12 tháng 10 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Nguyễn Khánh Hồng H, sinh năm 1981; địa chỉ: tổ dân phố H, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* chị Mông Thị Hồng T, sinh ngày 14/5/1982; quê quán: thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái; địa chỉ trước khi biệt tích: tổ dân phố H, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Tại phên họp vắng mặt người yêu cầu là anh Nguyễn Khánh Hồng H do anh H có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và lời khai trong quá trình giải quyết, người yêu cầu - anh Nguyễn Khánh Hồng H trình bày:

Anh và chị Mông Thị Hồng T kết hôn vào ngày 03/4/2009 tại Ủy ban nhân dân (UBND) thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với gia đình anh tại thị trấn N, huyện B, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và đầu năm 2015 chị T đã bỏ nhà đi, trước khi đi chị T không cho anh và gia đình anh biết là đi đâu, làm gì. Kể từ khi chị T bỏ nhà đi cho đến nay, chị T không liên lạc gì với anh cũng như gia đình anh. Anh đã trực tiếp về quê chị T tại Tổ 2, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái nhưng gia đình chị T không có mặt tại địa phương và chị T cũng không về quê do đó anh không có tin tức gì về chị T. Anh đã tìm kiếm chị T khắp nơi, trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có kết quả.

Theo yêu cầu của anh, Công an thị trấn N đã xác nhận: chị Mông Thị Hồng T đăng ký tạm trú tại tổ dân phố H, thị trấn N, huyện B vào năm 2014 cho đến năm 2015 chị T rời khỏi nơi cư trú đi đâu, làm gì không khai báo với Công an thị trấn và kể từ đó cho đến nay không quay về thị trấn N. Vì vậy, anh làm đơn yêu cầu Toà án nhân dân huyện Bố Trạch tuyên bố chị Mông Thị Hồng T mất tích.

Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch đã thụ lý vụ việc và ra Quyết định ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái tiến hành thu thập chứng cứ. Tại Biên bản xác minh ngày 16/9/2019 và ngày 06/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên thể hiện: ông Mông Văn Thông, bà Phạm Thị Ngọ (là bố mẹ chị T) và chị Mông Thị Hồng T đã rời đi khỏi địa phương năm 2015, hiện không có mặt tại địa phương và từ đó cho đến nay không liên lạc gì với địa phương; khi rời khỏi địa phương gia đình ông bà cũng không cắt khẩu tại nơi cư trú là Tổ 2, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái. Ngày 13/9/2019, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 06/2019/QĐ-TA đối với chị Mông Thị Hồng T. Anh Nguyễn Khánh Hồng H đã làm các thủ tục đăng tin trên Báo Công lý ba số 81, 82, 83 vào các ngày 09, 11, 16 tháng 10 năm 2019 và nhắn tin qua Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOV AMS) Đài tiếng nói Việt Nam vào lúc 17 giờ 30 phút các ngày 25, 26, 27 tháng 9 năm 2019. Kể từ ngày đăng báo và nhắn tin cho đến nay chị Mông Thị Hồng T không về và cũng không liên lạc với anh H, gia đình anh H cũng như UBND thị trấn N nên hiện tại chị T đang sinh sống ở đâu, làm gì anh H và gia đình, chính quyền địa phương không biết.

Tại phiên họp, anh Nguyễn Khánh Hồng H vắng mặt nhưng trước đó anh H đã có đơn xin vắng mặt. Trong đơn xin vắng mặt, anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Mông Thị Hồng T mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự:

- Về tố tụng: Đây là quan hệ pháp luật yêu cầu tuyên bố một người mất tích; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Mông Thị Hồng T có nơi cư trú cuối cùng là tổ dân phố H, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình, do đó, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch theo quy định tại khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp: Thẩm phán, Thư ký phiên họp và Hội đồng tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng; Người yêu cầu đã thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Hội đồng phiên họp áp dụng khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 73, Điều 387 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của anh Nguyễn Khánh Hồng H tuyên bố chị Mông Thị Hồng T mất tích.

Các vấn đề liên quan khác như nuôi con, quản lý tài sản do anh H không yêu cầu nên không xem xét.

- Về lệ phí sơ thẩm*:* Áp dụng Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí: buộc anh Nguyễn Khánh Hồng H nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên tòa; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Nguyễn Khánh Hồng H, xác định quan hệ pháp luật của việc dân sự là "Tuyên bố một người mất tích"; chị Mông Thị Hồng T có nơi cư trú trước khi biệt tích là tổ dân phố H, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình, do đó, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch theo quy định tại khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung việc dân sự:

Anh Nguyễn Khánh Hồng H và chị Mông Thị Hồng T kết hôn vào ngày 03/4/2009 tại UBND thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên đầu năm 2015 chị T đã bỏ nhà đi không cho anh H và gia đình anh H biết là đi đâu, làm gì. Anh H đã tìm kiếm chị T khắp nơi, về tại quê chị T ở L, Yên Bái và thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng cụ thể đăng tin trên Báo Công lý ba số 81, 82, 83 vào các ngày 09, 11, 16 tháng 10 năm 2019 và nhắn tin qua Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOV AMS) Đài tiếng nói Việt Nam vào lúc 17 giờ 30 phút các ngày 25, 26, 27 tháng 9 năm 2019 nhưng cho đến nay vẫn không có kết quả. Theo Công văn số 16238/QLXNC-P5 ngày 18/9/2020 của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an thì chị Mông Thị Hồng T có thông tin cuối cùng nhập cảnh qua sân bay Tân Sơn Nhất vào ngày 14/9/2018. Như vậy, chị Mông Thị Hồng T đã biệt tích hơn 02 năm liền kể từ ngày có tin tức cuối cùng là ngày 14/9/2018. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự và khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 387; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự: chấp nhận đơn yêu cầu của anh Nguyễn Khánh Hồng H về việc tuyên bố chị Mông Thị Hồng T mất tích.

Về con chung và việc quản lý tài sản: anh Nguyễn Khánh Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng không xem xét.

[3] Về lệ phí sơ thẩm việc dân sự: Anh Nguyễn Khánh Hồng H phải nộp 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149 , Điều 387; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự và khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố chị Mông Thị Hồng T mất tích của anh Nguyễn Khánh Hồng H. Quyết định tuyên bố chị Mông Thị Hồng T, sinh ngày 14/5/1982; quê quán: thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú trước khi mất tích: tổ dân phố H, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình mất tích.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Khánh Hồng H phải nộp toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003262 ngày 27 tháng 8 năm 2019. Anh H đã nộp đủ lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định sơ thẩm, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu